

Số: /KH-UBND

Bắc Ninh, ngày tháng năm 2026

## KẾ HOẠCH

**Phát động phong trào thi đua yêu nước năm 2026,  
thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV của Đảng,  
Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Bắc Ninh nhiệm kỳ 2025 - 2030  
và nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội các năm tiếp theo**

Năm 2026 là năm đầu tiên thực hiện các mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ nhất nhiệm kỳ 2025 - 2030, nhằm tạo nền tảng vững chắc để Bắc Ninh phát triển nhanh, bền vững, hướng tới mục tiêu trở thành thành phố trực thuộc Trung ương, yêu cầu Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân trong tỉnh tiếp tục phát huy cao độ truyền thống đoàn kết, tinh thần đổi mới, hành động quyết liệt và hiệu quả, quyết tâm tổ chức thực hiện nhiệm vụ với ý chí khát vọng vươn lên để hoàn thành thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp đề ra.

Trước tình hình thế giới, khu vực và trong nước dự báo tiếp tục diễn biến phức tạp tác động đến sự phát triển chung của tỉnh, cần tiếp tục phát huy truyền thống đoàn kết, nỗ lực, quyết tâm hành động cao nhất; khắc phục khó khăn, tồn tại, tranh thủ thời cơ để thúc đẩy phát triển toàn diện các lĩnh vực. Nhằm phát huy kết quả đã đạt được và truyền thống thi đua yêu nước, tinh thần đoàn kết, sáng tạo, phấn đấu hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu, nhiệm vụ công tác đề ra góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 và giai đoạn 2026 - 2030 của địa phương, đơn vị, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành phát động phong trào thi đua yêu nước năm 2026, thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Bắc Ninh nhiệm kỳ 2025 - 2030 và nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội các năm tiếp theo (sau đây viết tắt là “Phong trào thi đua”) như sau:

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

#### 1. Mục đích

- Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và sức mạnh của cộng đồng doanh nghiệp, người dân trên địa bàn tỉnh, tạo khí thế thi đua sôi nổi, đoàn kết, năng động, sáng tạo, nỗ lực vượt khó, phấn đấu vươn lên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng, lập thành tích chào mừng Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV và Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ nhất, nhiệm kỳ 2025 - 2030 và bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp, làm tiền đề

thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2026; hoàn thành các mục tiêu Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ nhất, nhiệm kỳ 2025 - 2030 đã đề ra, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về ý thức, hành động, thúc đẩy tỉnh Bắc Ninh phát triển nhanh, bền vững trong giai đoạn tiếp theo, góp phần thúc đẩy tăng trưởng “2 con số” theo yêu cầu tại Kết luận số 18-KL/TW ngày 02 tháng 4 năm 2026 của Ban Chấp hành Trung ương.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 41-CT/TW ngày 26 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về việc “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thi đua, khen thưởng trong tình hình mới”.

- Phát hiện, biểu dương, khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong phong trào thi đua để tuyên truyền, phổ biến và nhân rộng.

## **2. Yêu cầu**

- Xác định thi đua không chỉ là khẩu hiệu, mà phải trở thành động lực thúc đẩy hoàn thành các nhiệm vụ trọng tâm của các sở, ban, ngành, các đoàn thể và địa phương.

- Phong trào thi đua phải được triển khai sâu rộng, thực chất, có chỉ tiêu, mục tiêu cụ thể nhằm giải quyết toàn diện nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị, địa phương đặc biệt là việc khó, việc cấp thiết nhằm tháo gỡ triệt để các nút thắt, tạo ra những đột phá trong thực hiện nhiệm vụ.

- Đề cao trách nhiệm, vai trò người đứng đầu trong việc chỉ đạo và tổ chức thực hiện phong trào thi đua. Tổ chức thực hiện phong trào thi đua phải thường xuyên, liên tục, có đôn đốc, kiểm tra, đánh giá, sơ kết, tổng kết, kịp thời phát hiện những nhân tố mới để bồi dưỡng, nhân rộng các điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt, các sáng kiến, kinh nghiệm hay.

## **II. NỘI DUNG, MỤC TIÊU CỦA PHONG TRÀO THI ĐUA**

### **1.1. Thi đua phát triển kinh tế**

- Thi đua triển khai thắng lợi các nhiệm vụ đột phá: Tập trung triển khai quyết liệt các nhiệm vụ đột phá của tỉnh về đẩy mạnh cải cách hành chính. Thực hiện đồng bộ các biện pháp nâng cao, cải thiện các chỉ số thành phần có thứ hạng thấp của các chỉ số PCI, PAR INDEX, PAPI, SIPAS. Tích cực thu hút, đào tạo, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao tạo ra lợi thế cạnh tranh và tăng trưởng kinh tế, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế tri thức, kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, các ngành mới, nhất là trí tuệ nhân tạo, khoa học dữ liệu, vi mạch bán dẫn... Phát triển nhanh hạ tầng số, hạ tầng các khu, cụm công nghiệp, hạ tầng logistics, hạ tầng giao thông kết nối nội vùng, liên vùng và hạ tầng đô thị mới. Hoàn thiện, nâng cấp hạ tầng chuyển đổi số. Đẩy nhanh tiến độ bàn giao mặt bằng sạch cho chủ đầu tư, sớm khởi công, đưa vào hoạt động các

khu, cụm công nghiệp thu hút đầu tư phát triển các khu, cụm công nghiệp theo hướng hiện đại, gắn phát triển bền vững và bảo vệ môi trường. Thúc đẩy phát triển du lịch nhằm mục tiêu khai thác hiệu quả không gian, tiềm năng phát triển tỉnh Bắc Ninh.

- Thi đua đẩy mạnh, đổi mới mô hình tăng trưởng: Thúc đẩy tăng trưởng “2 con số”, triển khai các giải pháp hiệu quả khai thác, phát huy tối đa lợi thế, tiềm năng và các nguồn lực xã hội của tỉnh, làm mới các động lực tăng trưởng truyền thống và phát triển mạnh mẽ các động lực tăng trưởng mới. Đẩy mạnh đổi mới mô hình tăng trưởng theo chiều sâu, lấy khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo làm động lực và nguồn lực chủ yếu để phát triển nhanh và bền vững.

- Thi đua đẩy mạnh các hoạt động sản xuất, kinh doanh: Nâng cao hiệu quả, sức cạnh tranh của một số ngành công nghiệp chủ lực. Triển khai hiệu quả hoạt động xúc tiến thương mại. Chú trọng phát triển vận tải đa phương thức và dịch vụ logistics trên cơ sở ứng dụng khoa học - công nghệ, nâng cao năng lực, hiệu quả, chất lượng dịch vụ vận tải, giảm chi phí logistics. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong hoạt động du lịch; xây dựng, phát triển các sản phẩm du lịch đặc trưng, có sức cạnh tranh; tăng cường quảng bá tiềm năng, điểm đến và hình ảnh du lịch tỉnh. Tăng cường ứng dụng khoa học - công nghệ vào sản xuất; chú trọng phát triển các vùng sản xuất hàng hóa tập trung, quy mô lớn, các sản phẩm nông nghiệp có thế mạnh của địa phương.

- Thi đua tăng cường quản lý tài chính, tín dụng: Triển khai các giải pháp khai thác triệt để nguồn thu, chống thất thu ngân sách nhà nước. Điều hành chi ngân sách chặt chẽ, hợp lý, tiết kiệm, hiệu quả, trong đó rà soát thực hiện tiết kiệm chi, cắt giảm các khoản chi thường xuyên chưa thực sự cấp bách, cần thiết để ưu tiên thực hiện các chế độ, chính sách liên quan đến chi cho con người, chính sách an sinh xã hội, các nhiệm vụ, chương trình, dự án cấp bách, trọng điểm của tỉnh. Hướng tín dụng vào các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, lĩnh vực ưu tiên và các động lực tăng trưởng, đẩy mạnh triển khai các chương trình tín dụng, tăng cường kết nối ngân hàng - doanh nghiệp và các giải pháp xử lý nợ xấu.

- Thi đua đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến, thu hút đầu tư theo hướng có trọng tâm, trọng điểm, mở rộng tiếp cận các đối tác tiềm năng. Tăng cường các hoạt động xúc tiến đầu tư tại chỗ. Tiếp tục triển khai hiệu quả các chương trình, đề án, kế hoạch hỗ trợ phát triển doanh nghiệp nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- Thi đua tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường; ứng phó hiệu quả với biến đổi khí hậu, phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai. Tập trung hoàn thiện, số hóa quản lý hệ thống thông tin đất đai, hồ sơ địa chính, khoáng sản, bảo vệ môi trường theo mô hình hiện đại, tập trung, thống nhất, mang tính tích hợp. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát môi trường. Quan tâm đầu tư hệ thống các công trình xử lý chất thải, rác thải, nước thải tại các khu vực đô thị

và nông thôn. Chủ động triển khai thực hiện các biện pháp sẵn sàng ứng phó với các loại hình thiên tai.

## **1.2. Thi đua phát triển văn hoá, xã hội**

- Trong lĩnh vực văn hoá, thể thao, thông tin tuyên truyền: Triển khai đa dạng các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao. Đẩy mạnh xã hội hóa thu hút đầu tư và tăng cường quản lý hiệu quả các thiết chế văn hóa, thể thao trên địa bàn tỉnh. Phát triển thể dục, thể thao toàn diện; tổ chức tốt các sự kiện thể thao của tỉnh, khu vực, quốc gia và quốc tế.

- Trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo: Tiếp tục đổi mới căn bản, toàn diện, hiệu quả, thực chất giáo dục và đào tạo. Phát triển đội ngũ giáo viên, giảng viên và cán bộ quản lý bảo đảm đủ số lượng và nâng cao về chất lượng, đáp ứng yêu cầu. Tiếp tục triển khai hiệu quả Chương trình giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông mới với nội dung và phương pháp tiên tiến, phù hợp với điều kiện thực tiễn. Đẩy mạnh chuyển đổi số, cải cách hành chính trong toàn ngành giáo dục.

- Trong lĩnh vực y tế: Không ngừng nâng cao năng lực khám, chữa bệnh ở tất cả các tuyến từ tỉnh đến cơ sở. Chú trọng nâng cao năng lực dự phòng, giám sát, phát hiện sớm và khống chế kịp thời, có hiệu quả dịch bệnh, hạn chế lây lan trong cộng đồng. Tiếp tục đẩy mạnh chuyển đổi số trong công tác quản lý y tế, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân. Chú trọng nâng cao chất lượng công tác dân số, chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em, chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, người nghèo, đồng bào khu vực dân tộc thiểu số và miền núi.

- Trong lĩnh vực giải quyết việc làm, giảm nghèo và bảo đảm an sinh xã hội: Tiếp tục triển khai hiệu quả các chính sách hỗ trợ giải quyết việc làm, chính sách hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng. Thực hiện tốt các chính sách, chế độ về tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, điều kiện lao động, an toàn, vệ sinh lao động. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách an sinh xã hội, chính sách ưu đãi người có công với cách mạng, bảo trợ xã hội và các phong trào đền ơn đáp nghĩa. Quan tâm thực hiện các chương trình, chính sách hỗ trợ cho người nghèo; tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội, nhà ở, nghề nghiệp, tạo sinh kế, giảm nghèo bền vững.

- Trong hoạt động ứng dụng khoa học - công nghệ: Tiếp tục cụ thể hóa triển khai các nhiệm vụ, giải pháp tại kế hoạch hành động của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị và các cơ chế, chính sách đặc biệt, đặc thù tạo đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Xây dựng mô hình trình diễn ứng dụng các tiến bộ khoa học - công nghệ và nhân rộng kết quả các nhiệm vụ khoa học và công nghệ. Nâng cấp hoạt động sàn giao dịch công nghệ và thiết bị trực tuyến. Đẩy mạnh phát triển hạ tầng kỹ thuật viễn thông, hạ tầng số.

### **1.3. Thi đua xây dựng, củng cố hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh**

Tiếp tục xây dựng tổ chức bộ máy trong hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu, mục tiêu phát triển của tỉnh theo Nghị quyết 105/NQ-CP của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Kết luận số 210-KL/TW về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trong thời gian tới. Đổi mới phương thức lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, siết chặt kỷ luật, kỷ cương và xây dựng đội ngũ cán bộ đủ năng lực, đạo đức, chuyên môn cao, đáp ứng yêu cầu trong giai đoạn phát triển mới. Nêu cao trách nhiệm của người đứng đầu trong chỉ đạo, tổ chức triển khai nhiệm vụ chính trị đề ra. Củng cố, tăng cường tổ chức, đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị. Nâng cao năng lực và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở Đảng, gắn phong trào thi đua với việc thực hiện các nghị quyết của Đảng, trong đó tập trung xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”.

### **1.4. Thi đua đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước**

Thi đua cải cách hành chính, gắn với chuyển đổi số, xây dựng nền hành chính phục vụ, hiện đại, chuyên nghiệp, hiệu quả, thông suốt, phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 2 cấp; hoàn thiện hạ tầng số, nền tảng số, dữ liệu số, đảm bảo kết nối thông suốt giữa các cấp chính quyền địa phương với mục đích hướng tới phục vụ người dân và doanh nghiệp tốt nhất; tập trung chuyển đổi số, chuẩn hóa quy trình trong việc đảm bảo giải quyết nhanh gọn, công khai minh bạch. Tiếp tục thực hiện rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính theo Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2026 và Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ về cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh bảo đảm tạo thuận lợi cho tổ chức, cá nhân, tạo lập môi trường kinh doanh thuận lợi, lành mạnh, công bằng; thúc đẩy đổi mới, sáng tạo; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước. Tiếp tục đổi mới toàn diện, nâng cao hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông; bảo đảm công khai, minh bạch, tối ưu hóa quy trình, thực hiện thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính; nâng cao năng suất lao động, hiệu lực, hiệu quả quản lý, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong quản trị hành chính.

### **1.5. Thi đua đảm bảo vững chắc quốc phòng, an ninh nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế**

Tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua xây dựng lực lượng vũ trang tỉnh vững mạnh toàn diện, nâng cao chất lượng tổng hợp và sức mạnh chiến đấu. Tăng

cường củng cố quốc phòng - an ninh, xây dựng lực lượng vũ trang chính quy, hiện đại; chủ động ứng phó với mọi tình huống, đảm bảo sẵn sàng chiến đấu. Chủ động phòng ngừa, phát hiện và đấu tranh có hiệu quả với mọi âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả việc phòng, chống tội phạm; phòng, chống ma túy. Giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về an ninh, trật tự. Tiếp tục triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, kiềm chế tai nạn giao thông. Chú trọng công tác phòng cháy, chữa cháy, huy động “Toàn dân tự giác tham gia phòng cháy và chữa cháy”. Nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại, đẩy mạnh ngoại giao toàn diện phục vụ phát triển, trọng tâm là ngoại giao kinh tế. Chủ động hội nhập quốc tế, tăng cường giao lưu nhân dân, triển khai có hiệu quả các thỏa thuận hợp tác với các địa phương, đối tác quốc tế. Triển khai xây dựng thương hiệu nhận diện của tỉnh.

## **2. Mục tiêu**

### **2.1. Mục tiêu chung**

- Thi đua triển khai hiệu quả các nhiệm vụ được đề ra tại chương trình hành động Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV và Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ nhất, nhiệm kỳ 2025. Xây dựng Đảng và hệ thống chính trị hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; Thi đua giữ vững sự ổn định và thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, xã hội của tỉnh; phát triển đồng bộ các lĩnh vực, đảm bảo các chỉ tiêu về kinh tế, xã hội, môi trường, hoàn thành các mục tiêu phấn đấu tăng trưởng “2 con số” trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục duy trì, đẩy mạnh, đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả phong trào thi đua do Trung ương và tỉnh phát động trong những năm qua, trên cơ sở vận dụng linh hoạt, phù hợp với đặc thù của từng địa phương, cơ quan, đơn vị. Tiên phong trong ứng dụng khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, hiện đại; Triển khai hiệu quả các nhiệm vụ đột phá về đẩy mạnh cải cách hành chính, góp phần đẩy mạnh sản xuất, kinh doanh, phát triển văn hóa, xã hội. Quan tâm phát triển toàn diện các lĩnh vực văn hóa, giáo dục, y tế, bảo đảm an sinh xã hội, quốc phòng - an ninh, nâng cao đời sống nhân dân.

- Đẩy nhanh tiến độ xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại, nhất là các dự án, công trình trọng điểm, quy mô lớn, có ý nghĩa quan trọng và đẩy nhanh tiến độ nâng cấp và phát triển đô thị theo Quy hoạch chung.

- Xây dựng nền hành chính chuyên nghiệp, liêm chính, hiện đại, đề cao kỷ luật, kỷ cương và trách nhiệm nêu gương; Thi đua phát triển văn hóa, giáo dục, y tế và an sinh xã hội, nâng cao chất lượng cuộc sống, xây dựng con người Bắc Ninh giai đoạn mới. Nâng cao đạo đức công vụ; các tập thể, cá nhân thi đua hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo

đức, phong cách Hồ Chí Minh bằng những việc làm, hành động cụ thể, thiết thực, sáng tạo, hiệu quả.

- Phát triển kinh tế tư nhân lành mạnh, hiệu quả, nâng cao chất lượng doanh nghiệp và năng lực cạnh tranh cấp tỉnh gắn với chuyển đổi xanh và phát triển bền vững; Đẩy mạnh thi đua lao động sản xuất, chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; Phát triển khoa học, ứng dụng công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh; Tập trung công tác giải quyết việc làm, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; Khai thác và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để phát triển kinh tế, xã hội; quản lý chặt chẽ, sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên; bảo vệ môi trường; phòng, chống thiên tai, dịch bệnh.

## ***2.2. Mục tiêu cụ thể***

Các tập thể, hộ gia đình, cá nhân trên cơ sở chỉ đạo, điều hành của tỉnh và căn cứ tình hình thực tế của địa phương, cơ quan, đơn vị, nhiệm vụ cụ thể được giao, hăng hái thi đua, lao động sản xuất hoàn thành và hoàn thành vượt mức các nhiệm vụ, mục tiêu trọng tâm năm 2026 và các năm tiếp theo tại các văn bản chỉ đạo của tỉnh:

- Chương trình hành động số 18-CTr/TU ngày 20/3/2026 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Bắc Ninh lần thứ nhất nhiệm kỳ 2025 - 2030;

- Chương trình hành động số 261/CTr-UBND ngày 31/3/2026 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 41/NQ-CP ngày 11/3/2026 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và Chương trình hành động số 18-CTr/TU ngày 20/3/2026 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Bắc Ninh lần thứ nhất nhiệm kỳ 2025 - 2030;

- Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết 59-NQ/TW ngày 24/1/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới; Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân; Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 08/12/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về nhiệm vụ lãnh đạo năm 2026; Chương trình số 21-CTr/TU ngày 27/3/2026 của Tỉnh ủy Bắc Ninh về chương trình phát triển kinh tế tư nhân tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2026-2030;

- Kế hoạch số 16/KH-UBND ngày 19/01/2026 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2026 của Chính phủ và các Nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2026;

- Các văn bản chỉ đạo, điều hành của Tỉnh ủy, UBND tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh của tỉnh; Quyết tâm duy trì đà phát triển, phấn đấu hoàn thành mục tiêu tăng trưởng “2 con số” và một số chỉ tiêu, mục tiêu cụ thể sau:

(1) Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh (GRDP) bình quân giai đoạn 2026 - 2030 đạt 11 - 12%/năm. Năm 2026 phấn đấu đạt tốc độ tăng trưởng GRDP từ 12,5 - 13%.

(2) GRDP bình quân đầu người đạt 8.200 - 8.700 USD.

(3) Tốc độ tăng năng suất lao động xã hội đạt 10%/năm.

(4) Tỷ lệ vốn đầu tư thực hiện trên địa bàn so với GRDP đạt 35 - 40%.

(5) Hiệu quả sử dụng vốn đầu tư (ICOR) giai đoạn 2026 - 2030 đạt 3,0 - 3,5.

(6) Tỷ trọng giá trị tăng thêm của kinh tế số trong GRDP đạt khoảng 45%.

(7) Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu giai đoạn 2026 - 2030 đạt 1.090 tỷ USD.

(8) Giai đoạn 2026 - 2030, thu ngân sách nhà nước đạt 375.700 tỷ đồng; chi ngân sách địa phương đạt 279.000 tỷ đồng.

(9) Tỷ lệ đô thị đạt 65%.

(10) Đến hết năm 2027, toàn tỉnh không còn hộ nghèo (theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021 - 2025).

(11) Tỷ lệ đất giao thông đô thị so với đất xây dựng đô thị đạt 25%.

(12) Tỷ lệ người dân được sử dụng nước sạch đạt quy chuẩn là 96,4% (trong đó, đô thị đạt 100%, nông thôn đạt 93,8%).

(13) Có ít nhất 50% xã, phường không có ma túy.

(14) Bàn giao toàn bộ mặt bằng sân bay Gia Bình giai đoạn 1 để thi công xây dựng đường băng phục vụ Hội nghị APEC năm 2027, đồng thời hoàn thành thông xe Đường kết nối sân bay Gia Bình đi thủ đô Hà Nội (Đoạn từ Km9+00 – Km27+766) để phục vụ khai thác Sân bay trước tháng 9/2027; Dự án thành phần 2.3, đường Vành đai 4 - Vùng Thủ đô Hà Nội cùng với các dự án trọng điểm của tỉnh trong năm 2026.

(15) Xây dựng tỉnh Bắc Ninh trở thành thành phố trực thuộc Trung ương trước năm 2030.

### **III. ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN THI ĐUA VÀ HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG**

#### **1. Đối tượng**

- Tập thể: Các cơ quan, đơn vị, địa phương, tổ chức, doanh nghiệp, hộ gia đình trên địa bàn tỉnh.

- Cá nhân: Cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, chiến sĩ lực lượng vũ trang, người lao động và nhân dân trên địa bàn tỉnh.

## **2. Tiêu chuẩn thi đua**

- Đối với tập thể, hộ gia đình: Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết, đạt các tiêu chuẩn sau:

+ Hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị được giao, các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh, trong lao động, sản xuất, kinh doanh... đã đề ra.

+ Được Cụm, Khối thi đua (hoặc địa phương, cơ quan, đơn vị) bình xét, suy tôn.

- Đối với cá nhân: Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đạt các tiêu chuẩn sau:

+ Lập được nhiều thành tích trong lao động sản xuất, kinh doanh có phạm vi ảnh hưởng trong địa phương, cơ quan, đơn vị, cơ sở.

+ Hoàn thành tốt các nhiệm vụ được địa phương, cơ quan, đơn vị giao.

+ Tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động do địa phương, cơ quan, đơn vị phát động, góp phần hoàn thành tốt các nhiệm vụ của địa phương, cơ quan, đơn vị.

## **3. Hình thức khen thưởng**

- Khen thưởng tổng kết phong trào thi đua hằng năm: Các địa phương, cơ quan, đơn vị tiến hành tổng kết, xét khen thưởng cho tập thể, hộ gia đình, cá nhân đạt thành tích tiêu biểu, xuất sắc theo thẩm quyền và lựa chọn tập thể, hộ gia đình, cá nhân tiêu biểu xuất sắc nhất để đề nghị UBND tỉnh tặng Cờ thi đua, Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen; đề nghị Thủ tướng Chính phủ tặng thưởng Cờ thi đua của Chính phủ và các hình thức khen thưởng khác theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

- Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các địa phương, cơ quan, đơn vị lấy kết quả triển khai tổ chức thực hiện phong trào thi đua là nội dung quan trọng để đánh giá thi đua và xem xét khen thưởng hoặc trình cấp có thẩm quyền khen thưởng. Trình tự, thủ tục khen thưởng thực hiện theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

## **IV. THỜI GIAN THỰC HIỆN**

- Thời gian triển khai tổ chức thực hiện phong trào thi đua: năm 2026 và các năm tiếp theo.

- Thời gian tổng kết hằng năm: vào tháng 12 hằng năm.

- Thời gian tổng kết giai đoạn: vào tháng 12 năm 2030.

## V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, cơ quan, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể cấp tỉnh; các xã, phường; các cụm, khối thi đua của tỉnh, các cơ quan, đơn vị thuộc các cụm, khối thi đua của tỉnh căn cứ vào đặc điểm, tình hình, yêu cầu, nhiệm vụ và đối tượng cụ thể, thực hiện:

- Xây dựng kế hoạch và triển khai tổ chức thực hiện phong trào thi đua, bảo đảm nội dung, chất lượng và tiến độ; có các hình thức tuyên truyền phù hợp, tạo ra sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức; tạo sự đồng thuận của cán bộ, công chức, viên chức và toàn xã hội; phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong quyết tâm triển khai tổ chức thực hiện có hiệu quả phong trào thi đua, tránh hình thức, lãng phí.

- Báo cáo tình hình tổ chức thực hiện phong trào thi đua về Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh (qua Sở Nội vụ) để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh (Báo cáo sơ kết gửi trước tháng 6/2026; Báo cáo tổng kết gửi trước tháng 12/2026).

2. Các cơ quan truyền thông đẩy mạnh công tác tuyên truyền, mở các chuyên trang, chuyên mục, tăng cường thời lượng, bám sát cơ sở nhằm phát hiện, biểu dương và nhân rộng những mô hình hay, cách làm mới, các điển hình tiên tiến trong thực hiện phong trào thi đua.

3. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cấp phân công rõ trách nhiệm cho các thành viên trong quá trình chỉ đạo, theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, giám sát việc triển khai thực hiện phong trào thi đua ở các lĩnh vực, địa bàn cụ thể.

4. Sở Nội vụ thường xuyên theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc tình hình tổ chức thực hiện của các địa phương, cơ quan, đơn vị; tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và cấp có thẩm quyền kết quả thực hiện Kế hoạch này; tham mưu UBND tỉnh tổng kết thi đua khen thưởng theo Kế hoạch.

5. Kinh phí tổ chức thực hiện phong trào thi đua và kinh phí khen thưởng được bố trí từ Quỹ thi đua, khen thưởng của các địa phương, cơ quan, đơn vị.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh về Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, điều chỉnh cho phù hợp./.

### **Nơi nhận:**

- Ban ĐKT Trung ương (để b/c);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Thành viên Hội đồng ĐKT tỉnh;
- Các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc các Cụm, khối thi đua trên địa bàn tỉnh;
- VPUBND tỉnh: LĐVP; các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Phạm Hoàng Sơn**